

Mẫu số 04. Giấy tờ chứng minh điều kiện về thu nhập để được mua, thuê mua nhà ở xã hội (áp dụng cho đối tượng quy định tại khoản 7 Điều 76 của Luật Nhà ở)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

GIẤY XÁC NHẬN ĐIỀU KIỆN VỀ THU NHẬP

1. Kính gửi¹⁰:
2. Họ và tên:
3. Căn cước công dân số:..... cấp ngày...../...../..... tại.....
4. Nơi ở hiện tại¹¹:
5. Đăng ký thường trú (đăng ký tạm trú) tại:
-
6. Là đối tượng¹²:

7. Tôi có thu nhập bình quân hàng tháng thực nhận tính theo Bảng tiền công/tiền lương là..... đồng/tháng (*photo Bảng tiền công/tiền lương trong 12 tháng liền kề tính đến thời điểm được cơ quan có thẩm quyền thực hiện xác nhận*).

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là đúng sự thực và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về các nội dung đã kê khai./.

....., ngày tháng năm

Người kê khai
(Ký và ghi rõ họ tên)

Xác nhận của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp

Ông/Bà.....,

có tổng thu nhập bình quân hàng tháng thực nhận theo

Bảng tiền công/tiền lương là..... đồng/tháng.

(Ký tên, đóng dấu)

¹⁰ Cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp nơi người kê khai đang làm việc.

¹¹ Là nơi thường trú hoặc nơi tạm trú; trường hợp không có nơi thường trú, nơi tạm trú thì nơi ở hiện tại là nơi người kê khai đang thực tế sinh sống.

¹² Ghi rõ người kê khai là đối tượng: Sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, hạ sĩ quan thuộc lực lượng vũ trang nhân dân, công nhân công an, công chức, công nhân và viên chức quốc phòng đang phục vụ tại ngũ; người làm công tác cơ yếu, người làm công tác khác trong tổ chức cơ yếu hưởng lương từ ngân sách nhà nước đang công tác.

Cơ quan/Đơn vị/Doanh nghiệp*:

BẢNG TIỀN LƯƠNG

ĐVT: VNĐ

STT	Tháng	Họ và tên	Lương tháng			Các khoản phải khấu trừ vào lương			Thực nhận hàng tháng
			Lương và các khoản mang tính chất lương**	Phụ cấp	Tổng Cộng Số tiền	BHXH	Thuế TNCN phải nộp	Công đoàn	
A	B	C	1	2	3 (= 1+2)	4	5	6	D (=3-4-5-6)
1.	Tháng/202..							
2.	Tháng/202..							
3.	Tháng/202..							
4.	Tháng/202..							
5.	Tháng/202..							
6.	Tháng/202..							
7.	Tháng/202..							
8.	Tháng/202..							
9.	Tháng/202..							
10.	Tháng/202..							
11.	Tháng/202..							
12.	Tháng/202..							
Tổng cộng									
Bình quân hàng tháng thực nhận									

Người lập bảng
(Ký, ghi rõ họ tên)

Kế toán trưởng
(Ký, ghi rõ họ tên)

....., ngày....tháng.....năm....
Xác nhận của Cơ quan/đơn vị/doanh nghiệp***
(Ký, ghi rõ họ tên và chức danh)

Lưu ý: Mẫu này được hướng dẫn và sử dụng chung cho cả Dự án và hướng dẫn theo quy định của Mẫu 04

(*) Ghi rõ tên Đơn vị/Cơ quan/Doanh nghiệp nơi làm việc;

(**) Sẽ gồm các cột từ 1 đến 8 theo Mẫu 01/LĐTL theo Thông tư số 99/2025/TT-BTC ngày 27/10/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về mẫu bảng lương

(***) Trường hợp Người đứng đơn hoặc Vợ/chồng của người đứng đơn làm việc có Hợp đồng lao động tại Cơ quan, Đơn vị, doanh nghiệp Nhà Nước, Đơn vị sự nghiệp công lập thì phải do Người có thẩm quyền đứng đầu cơ quan/Thủ trưởng đơn vị ký xác nhận; trường hợp ký thay thì người ký thay phải ghi “Ký thay” hoặc “Thừa lệnh” và được đóng dấu đầy đủ.